

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 40/2012/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 05 tháng 12 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định việc cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất
danh cho đường bộ và đầu nối đường nhanh vào hệ thống đường tỉnh,
đường đô thị, đường huyện, đường xa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông Vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định việc cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất danh cho đường bộ và đầu nối đường nhanh vào hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 85/2007/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định

việc đầu nối đường nhánh vào đường tỉnh và xây dựng các cửa hàng kinh doanh xăng dầu dọc đường tỉnh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chiến Thắng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Việc cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất danh cho đường bê
va đầu nôi đường nhanh vào hệ thống đường tỉnh, đường đô thị,
đường huyện, đường xa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 40/2012/QĐ-UBND
ngày 05 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc cấp phép thi công công trình (công trình thiết yếu, công trình đường bê) và thoả thuận vị trí xây dựng, lấp đất biên quang cao trong phạm vi đất danh cho đường bê va đầu nôi đường nhanh vào hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến việc cấp phép thi công công trình (công trình thiết yếu, công trình đường bê) va thoả thuận vị trí xây dựng, lấp đất biên quang cao trong phạm vi đất danh cho đường bê va đầu nôi đường nhanh vào hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Chương II

CẤP PHEP THI CÔNG CÔNG TRÌNH TRONG PHẠM VI ĐẤT DANH CHO ĐƯỜNG BÊ CỦA HỆ THỐNG ĐƯỜNG TỈNH, ĐƯỜNG ĐÔ THỊ, ĐƯỜNG HUYỆN, ĐƯỜNG XA

Điều 3. Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất danh cho đường bê của hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã đang khai thác

1. Công trình thiết yếu xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là:

- a) Công trình phục vụ quốc phòng, an ninh;
- b) Công trình phục vụ quản lý, khai thác đường bộ;
- c) Công trình viễn thông, điện lực, đường ống cấp, thoát nước, xăng, dầu khí;

d) Công trình có yêu cầu đặc biệt về kỹ thuật không thể bố trí ngoài phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; công trình phải bố trí trên cùng một mặt bằng với công trình đường bộ để bảo đảm tính đồng bộ và tiết kiệm.

2. Trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án, Chủ đầu tư dự án công trình thiết yếu phải gửi hồ sơ đề nghị được chấp thuận việc xây dựng công trình trong phạm vi đất danh cho đường bộ đến cơ quan quản lý có thẩm quyền để được xem xét chấp thuận bằng văn bản, cụ thể như sau:

a) Đối với hệ thống đường tỉnh:

- Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận đối với các dự án công trình thiết yếu xây dựng mới có quy mô nhóm A, nhóm B trên cơ sở đề nghị của Sở Giao thông Vận tải;

- Sở Giao thông Vận tải chấp thuận đối với các dự án công trình thiết yếu xây dựng mới nhóm C, các dự án công trình thiết yếu sửa chữa, cải tạo, nâng cấp.

b) Đối với hệ thống đường huyện, đường đô thị (trừ các đường do Sở Giao thông Vận tải quản lý), đương xa: Ủy ban nhân dân cấp huyện chấp thuận các dự án công trình thiết yếu trên địa bàn huyện.

3. Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục theo quy định tại Điều 14 Quy định này.

4. Hồ sơ đề nghị chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu.

a) Thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất danh cho đường bộ (bản chính) theo mẫu tại Phụ lục I kèm theo Quy định này;

- Hồ sơ thiết kế, trong đó có bình đồ, trắc dọc, trắc ngang vị trí đoạn tuyến có xây dựng công trình (bản chính). Nếu hồ sơ thiết kế là hồ sơ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công công trình thiết yếu xây dựng qua cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ phức tạp khác, phải có Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế (bản sao có xác nhận của chủ công trình);

- Cam kết di chuyển hoặc cải tạo công trình đúng tiến độ theo yêu cầu của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền; không được yêu cầu bồi thường và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm kinh phí liên quan.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

5. Thời hạn giải quyết trong 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Điều 4. Cấp phép thi công công trình thiết yếu trong phạm vi đất danh cho đường bộ của hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã đang khai thác

1. Sau khi có văn bản chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu của cơ quan quản lý có thẩm quyền, chủ đầu tư công trình thiết yếu phải hoàn chỉnh hồ sơ thiết kế theo văn bản chấp thuận; trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự án công trình thiết yếu theo quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và gửi hồ sơ theo quy định tại Khoản 3 Điều này đến cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền đề nghị cấp phép thi công công trình, cụ thể như sau:

a) Đối với hệ thống đường tỉnh: Sở Giao thông Vận tải cấp phép thi công;

b) Đối với hệ thống đường huyện, đường đô thị (trừ các đường do Sở Giao thông Vận tải quản lý), đường xa: Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp phép thi công trên địa bàn huyện.

2. Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục theo quy định tại Điều 14 Quy định này.

3. Hồ sơ đề nghị cấp phép thi công công trình thiết yếu.

a) Thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình (bản chính) theo mẫu tại Phụ lục III kèm theo Quy định này;

- Văn bản chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu của cơ quan quản lý có thẩm quyền (bản sao có xác nhận của chủ đầu tư);

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, trong đó có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (bản chính).

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết trong 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Riêng cấp phép thi công cấp nước sinh hoạt trong phạm vi đất danh cho đường bộ, thời hạn giải quyết là 05 ngày.

5. Chủ đầu tư công trình thiết yếu nộp 01 bộ hồ sơ hoàn công để cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền cấp phép thi công lưu trữ và bổ sung, cập nhật công trình thiết yếu vào hồ sơ quản lý đường.

6. Việc bảo dưỡng thường xuyên công trình thiết yếu không phải đề nghị cấp phép thi công nhưng phải đảm bảo an toàn giao thông và chủ sử dụng, kinh doanh khai thác công trình thiết yếu phải chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tai nạn giao thông; khi sửa chữa định kỳ, nếu ảnh hưởng đến an toàn giao thông, bền vững công trình đường bộ phải đề nghị cấp phép thi công theo quy định tại Khoản 2, 3 và 4 Điều này.

Điều 5. Thoa thuận vi trí xây dựng, lắp đặt biên quảng cáo trong phạm vi đất danh cho đường bộ của hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã đang khai thác

Trước khi cấp phép thực hiện quảng cáo trong phạm vi đất danh cho đường bộ của hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã đang khai thác, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phải có văn bản thỏa thuận vi trí xây dựng, lắp đặt biên quảng cáo với cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền, cụ thể như sau:

1. Đối với hệ thống đường tỉnh: Sở Giao thông Vận tải thỏa thuận vi trí xây dựng lắp đặt biên quảng cáo.

2. Đối với hệ thống đường huyện, đường đô thị (trừ các đường do Sở Giao thông Vận tải quản lý), đường xã: Ủy ban nhân dân cấp huyện thỏa thuận vi trí xây dựng lắp đặt biên quảng cáo trên địa bàn huyện.

Điều 6. Cấp phép thi công công trình đường bộ trong phạm vi đất danh cho đường bộ của hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã đang khai thác

1. Công trình đường bộ gồm: Đường bộ, nơi dừng xe, đỗ xe trên đường bộ, đèn tín hiệu, biển báo hiệu, vạch kẻ đường, cọc tiêu, rào chắn, đảo giao thông, dải phân cách, cột cây số, tường, kè, hệ thống thoát nước, trạm kiểm tra tải trọng xe, trạm thu phí và các công trình, thiết bị phụ trợ đường bộ khác.

2. Trước khi thi công công trình đường bộ trên hệ thống đường tỉnh, đường

đô thị, đường huyện, đường xã đang khai thác, Chủ đầu tư công trình đường bộ phải gửi hồ sơ theo quy định tại Khoản 4 Điều này đến cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền đề nghị cấp phép thi công công trình, cụ thể như sau:

a) Đối với hệ thống đường tỉnh: Sở Giao thông Vận tải cấp phép thi công;

b) Đối với hệ thống đường huyện, đường đô thị (trừ các đường do Sở Giao thông Vận tải quản lý), đường xa: Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp phép thi công trên địa bàn huyện.

3. Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục theo quy định tại Điều 14 Quy định này.

4. Hồ sơ đề nghị cấp phép thi công.

a) Thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình (bản chính) theo mẫu tại Phụ lục III kèm theo Quy định này;

- Văn bản phê duyệt hoặc chấp thuận thiết kế của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền (bản sao có xác nhận của Chủ công trình);

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có có biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (bản chính);

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

5. Thời hạn giải quyết trong 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

6. Trường hợp thi công công trình đường bộ trên hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã đang khai thác mà do cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền như quy định tại Mục a, b, Khoản 2 Điều này là cấp quyết định đầu tư hoặc là chủ đầu tư thi công, Ban Quản lý dự án phải gửi đến cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền hồ sơ có liên quan gồm: Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt kể cả phương án thi công, biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông để xem xét thỏa thuận bằng văn bản về thời gian thi công, biện pháp tổ chức bảo đảm an toàn giao thông khi thi công.

7. Tổ chức, cá nhân làm công tác bảo dưỡng thường xuyên không phải đề nghị cấp phép thi công nhưng phải nghiêm chỉnh thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Chương III
ĐẦU NỐI ĐƯỜNG NHÁNH VÀO HỆ THỐNG ĐƯỜNG TỈNH,
ĐƯỜNG ĐÔ THỊ, ĐƯỜNG HUYỆN, ĐƯỜNG XÃ

Điều 7. Đầu nối đường nhánh vào đường tỉnh

1. Đường nhánh đầu nối vào đường tỉnh, bao gồm:

a) Đường đô thị, đường huyện, đường xã;

b) Đường dẫn ra, vào cửa hàng xăng dầu, trạm dừng nghỉ;

c) Đường chuyên dùng, gồm: Đường lâm nghiệp, đường khai thác mỏ, đường phục vụ thi công, đường khu công nghiệp, đường nối trực tiếp từ công trình đơn lẻ;

d) Đường gom, đường nối từ đường gom.

2. Đường nhánh đầu nối vào đường tỉnh phải thông qua điểm đầu nối thuộc Quy hoạch các điểm đầu nối đường nhánh vào đường tỉnh được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt sau khi có văn bản thỏa thuận của Sở Giao thông Vận tải.

3. Khoảng cách tối thiểu giữa hai điểm đầu nối vào đường tỉnh:

a) Khoảng cách tối thiểu giữa hai điểm đầu nối vào đường tỉnh của đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường chuyên dùng và đường gom:

- Trong khu vực nội thành, nội thị các đô thị (theo quy định của Chính phủ về phân loại đô thị và phân cấp quản lý đô thị): Khoảng cách giữa các điểm đầu nối theo quy hoạch xây dựng đô thị được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

- Ngoài khu vực nội thành, nội thị các đô thị: Đối với đường cấp I, cấp II không nhỏ hơn 1500 m (một nghìn năm trăm mét); đối với đường cấp III trở xuống không nhỏ hơn 1000 m (một nghìn mét).

b) Khoảng cách tối thiểu giữa hai cửa hàng xăng dầu liền kề dọc đường tỉnh:

- Trong khu vực nội thành, nội thị các đô thị: Khoảng cách giữa hai cửa hàng xăng dầu liền kề theo Quy hoạch phát triển hệ thống các cửa hàng xăng dầu được duyệt;

- Ngoài khu vực nội thành, nội thị các đô thị: Khoảng cách giữa hai cửa hàng xăng dầu liền kề (dọc theo mỗi bên) không nhỏ hơn 5000 m (năm nghìn mét).

Điều 8. Lập, thẩm định, phê duyệt và thực hiện Quy hoạch các điểm đầu nối đường nhánh vào đường tỉnh

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện giao nhiệm vụ cho đơn vị tư vấn có đủ năng lực lập Quy hoạch các điểm đầu nối đường nhánh vào đường tỉnh trên địa bàn, phù hợp với Điều 7 Quy định này; tổ chức thẩm định và có văn bản đề nghị Sở Giao thông Vận tải thỏa thuận quy hoạch. Sau khi có văn bản thỏa thuận của Sở Giao thông Vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, công bố và tổ chức thực hiện quy hoạch.

2. Kinh phí lập quy hoạch: Trích từ ngân sách cấp huyện.

3. Định mức chi phí lập quy hoạch: Áp dụng định mức chi phí lập, thẩm định quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và các sản phẩm chủ yếu theo quy định của pháp luật.

4. Khi cần xây dựng mới hoặc cải tạo, mở rộng đường nhanh đầu nối vào đường tỉnh, Chủ đầu tư phải lập hồ sơ theo quy định tại Điều 9 Quy định này để được xem xét giải quyết.

5. Nút giao đầu nối vào đường tỉnh đang khai thác chỉ được thi công sau khi được Sở Giao thông Vận tải chấp thuận thiết kế và cấp giấy phép thi công.

6. Giao Sở Giao thông Vận tải hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lập quy hoạch các điểm đầu nối đường nhánh vào đường tỉnh.

Điều 9. Chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức thi công nút giao đầu nối vào đường tỉnh

1. Bước lập dự án đầu tư xây dựng đường nhánh đầu nối vào đường tỉnh, Chủ đầu tư phải gửi hồ sơ đến Sở Giao thông Vận tải để xem xét chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức thi công nút giao.

2. Điều kiện để được xem xét chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức thi công nút giao: Điểm đầu nối phải nằm trong Quy hoạch các điểm đầu nối đường nhánh vào đường tỉnh được phê duyệt. Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện chưa tổ chức lập Quy hoạch các điểm đầu nối đường nhánh vào đường tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Giao thông Vận tải xem xét chấp thuận, phù hợp Điều 7 Quy định này.

3. Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục theo quy định tại Điều 14 Quy định này.

4. Hồ sơ chủ đầu tư đề nghị xem xét chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức thi công nút giao:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị xem xét chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông nút giao; trong đó cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo nút giao và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo (bản chính), theo mẫu tại Phụ lục II kèm theo Quy định này;

- Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc quyết định cho phép chuẩn bị đầu tư xây dựng đường nhánh của cấp có thẩm quyền (bản sao);

- Thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao (có biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) do tổ chức tư vấn được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ lập (bản chính);

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

5. Thời hạn giải quyết trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

6. Đối với những dự án đường nhánh đấu nối với đường tỉnh đã được Sở Giao thông Vận tải góp ý thiết kế cơ sở, không phải thực hiện bước chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công nút giao.

Điều 10. Cấp phép thi công nút giao đấu nối đường nhánh vào đường tỉnh

1. Sau khi có văn bản chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của Sở Giao thông Vận tải, Chủ đầu tư phải hoàn chỉnh hồ sơ thiết kế và phương án tổ chức giao thông tại nút giao theo văn bản chấp thuận; tổ chức thẩm định, phê duyệt theo quy định về quản lý đầu tư và xây dựng công trình và gửi hồ sơ theo quy định tại Khoản 3 Điều này đến Sở Giao thông Vận tải đề nghị cấp phép thi công công trình.

2. Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục theo quy định tại Điều 14 Quy định này.

3. Hồ sơ đề nghị cấp phép thi công xây dựng nút giao đấu nối vào đường tỉnh.

a) Thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình (bản chính) theo mẫu tại Phụ lục III kèm theo Quy định này;

- Văn bản chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công nút giao của Sở Giao thông Vận tải (bản sao);

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (bản chính);

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời gian giải quyết trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ theo quy định.

5. Chủ đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ hoàn công để cơ quan cấp phép thi công lưu trữ và bổ sung, cập nhật nút giao vào hồ sơ quản lý tuyến đường.

Điều 11. Cấp phép thi công nút giao đầu nối đường nhánh vào đường đô thị, đường huyện

1. Trình tự, cách thức thực hiện, hồ sơ đề nghị cấp phép, thời gian giải quyết cấp phép thi công nút giao đầu nối đường nhánh vào đường đô thị, đường huyện thực hiện như quy định tại Khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 10 Quy định này.

2. Cơ quan cấp phép thi công: Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp phép thi công trên địa bàn huyện.

Điều 12. Cấp phép thi công đầu nối tạm có thời hạn vào đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã đang khai thác

1. Đối với các công trình xây dựng mà không có đương viên chuyên nguyên vật liệu, thiết bị... cho phép mở điểm đầu nối tạm thời để làm đường công vụ vận chuyển nguyên vật liệu, thiết bị; thời hạn sử dụng điểm đầu nối tạm bằng tiến độ thi công của dự án. Sau thời hạn này, Chủ đầu tư dự án có trách nhiệm xóa bỏ điểm đầu nối tạm và hoàn trả hành lang an toàn đường bộ như ban đầu.

2. Chủ đầu tư dự án có nhu cầu xin mở điểm đầu nối tạm gửi hồ sơ đến cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền để được xem xét cấp phép thi công đầu nối tạm, cụ thể như sau:

a) Đối với hệ thống đường tỉnh: Sở Giao thông Vận tải cấp phép thi công;

b) Đối với hệ thống đường huyện, đường đô thị (trừ các đường do Sở Giao thông Vận tải quản lý), đường xa: Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp phép thi công trên địa bàn huyện.

3. Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục theo quy định tại Điều 14 Quy định này.

4. Hồ sơ đề nghị cấp phép thi công đầu nối tạm.

a) Thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp phép thi công đầu nối tạm (bản chính) theo mẫu tại Phụ lục III kèm theo Quy định này;

- Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Quyết định phê duyệt dự án đầu tư của cơ quan có thẩm quyền, các tài liệu liên quan khác (nếu có);

- Bản vẽ bình đồ đoạn tuyến có điểm đầu nối tạm và phương án tổ chức giao thông của nút giao;

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

5. Thời gian giải quyết trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Điều 13. Gia hạn giấy phép thi công

1. Giấy phép thi công khi hết thời hạn quy định, Chủ đầu tư phải đến cơ quan cấp phép để xin gia hạn giấy phép thi công.

2. Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục theo quy định tại Điều 14 Quy định này.

3. Hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép thi công.

a) Thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị gia hạn giấy phép thi công (bản chính) theo mẫu tại Phụ lục V kèm theo quy định này;

- Giấy phép thi công đã hết hạn (bản sao có xác nhận của Chủ đầu tư).

4. Thời hạn giải quyết trong 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

Điều 14. Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục hành chính

1. Cách thức thực hiện: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều này hoặc thông qua hệ thống bưu chính.

2. Trình tự thực hiện như sau:

a) Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền, cụ thể:

- Đối với hệ thống đường tỉnh: Sở Giao thông Vận tải;

- Đối với hệ thống đường huyện, đường đô thị (trừ các đường do Sở Giao thông Vận tải quản lý), đường xa: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm

quyền tiếp nhận hồ sơ. Đối với trường hợp hồ sơ nhận trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu không đúng quy định, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ; nếu đúng quy định, viết giấy hẹn và trả kết quả;

c) Cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền giải quyết thủ tục tiến hành thẩm định hồ sơ; nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, có văn bản hướng dẫn hoàn thiện (đối với trường hợp nộp hồ sơ thông qua hệ thống bưu chính); nếu đủ điều kiện, có văn bản chấp thuận hoặc cấp giấy phép thi công. Trường hợp không chấp thuận hoặc không cấp giấy phép, phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do;

d) Lệ phí cấp phép thi công thực hiện theo quy định hiện hành.

Chương IV

TÔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan

1. Sở Giao thông Vận tải:

a) Cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất danh cho đường bộ đối với hệ thống đường tỉnh;

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lập Quy hoạch các điểm đầu nối đường nhánh vào đường tỉnh;

c) Thanh tra Sở Giao thông Vận tải và đơn vị trực tiếp quản lý đường có trách nhiệm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp đầu nối trái phép, các hành vi vi phạm hành lang an toàn đường bộ theo quy định;

d) Có ý kiến thỏa thuận về vị trí xây dựng, lắp đặt biên quang cao trong phạm vi đất danh cho đường bộ đối với hệ thống đường tỉnh khi Sơ Vãn hoa, Thê thao và Du lịch có văn bản lấy ý kiến.

2. Sơ Vãn hoa, Thê thao và Du lịch: Trước khi cấp phép thực hiện quang cao trong phạm vi đất danh cho đường bộ của hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xa đang khai thác, Sơ Vãn hoa, Thê thao và Du lịch có văn bản thỏa thuận vị trí xây dựng lắp đặt biên quang cao với cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền (Sở Giao thông Vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện).

3. Sơ Tai chính: Chu trì, phối hợp với Sở Giao thông Vận tải tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện phi, lệ phí cấp phép thi công theo quy định, phù hợp thực tế tại địa phương.

4. Các cơ, ban, ngành khác: Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức thực hiện các quy định về cấp phép thi công công trình (công trình thiết yếu, công trình đường bộ) và thỏa thuận vị trí xây dựng, lắp đặt biên quang cao trong phạm vi đất danh cho đường bộ và đầu nối đường nhanh vào hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

5. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất danh cho đường bộ đôi với hệ thống đường huyện, đường đô thị (trừ các đường do Sở Giao thông Vận tải quản lý), đường xa trên địa bàn huyện;

b) Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố và thực hiện Quy hoạch các điểm đầu nối đường nhánh vào đường tỉnh trên địa bàn huyện;

c) Cơ sở y kiến thỏa thuận về vị trí xây dựng, lắp đặt biên quang cao trong phạm vi đất danh cho đường bộ đôi với hệ thống đường huyện, đường đô thị (trừ các đường do Sở Giao thông Vận tải quản lý), đường xa trên địa bàn huyện khi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cơ sở văn bản lấy y kiến.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh các vướng mắc, các cơ quan, tổ chức và cá nhân phản ánh về Sở Giao thông Vận tải để kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết và điều chỉnh, bổ sung quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chiến Thắng

PHỤ LỤC I
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH THIẾT YẾU
TRONG PHẠM VI ĐẤT DÀNH CHO ĐƯỜNG BỘ

(Kèm theo Quy định việc cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất danh cho đường bộ và đấu nối đường nhánh vào hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa)

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
 (2) **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:...../....., ngày.....tháng..... năm 201.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH THIẾT YẾU
TRONG PHẠM VI ĐẤT DÀNH CHO ĐƯỜNG BỘ

Chấp thuận xây dựng (...3...)

Kính gửi:(4)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Quyết định số...../2012/QĐ-UBND ngày.... tháng năm 2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất danh cho đường bộ và đấu nối đường nhánh vào hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

- (...5...)

(.....2.....) đề nghị được chấp thuận xây dựng công trình (...6...) trong phạm vi đất danh cho đường bộ của (...7...).

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

- Hồ sơ thiết kế của (...6...);

- Bản sao (...8...) Báo cáo kết quả thẩm tra Hồ sơ thiết kế của (...6...) do (...9...) thực hiện.

(...2...) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình thiết yếu và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình thiết yếu được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

(.....2.....)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu.
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình, đường tỉnh, địa phương; ví dụ “Chấp thuận xây dựng đường ống cấp nước sinh hoạt trong phạm vi đất danh cho đường bộ của đường Tỉnh lộ 8, huyện Diên Khánh”.
- (4) Tên cơ quan chấp thuận cho phép xây dựng công trình thiết yếu.
- (5) Văn bản cho phép chuẩn bị đầu tư hoặc phê duyệt đầu tư công trình thiết yếu của cấp có thẩm quyền.
- (6) Ghi rõ, đầy đủ tên, nhóm dự án của công trình thiết yếu.
- (7) Ghi rõ tên đường, lý trình, phía bên trái hoặc bên phải đường.
- (8) Bản sao có xác nhận của chủ công trình (nếu công trình thiết yếu xây lắp qua cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ phức tạp khác).
- (9) Tổ chức tư vấn (độc lập với tổ chức tư vấn lập Hồ sơ thiết kế) được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ.

PHỤ LỤC II**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THIẾT KẾ KỸ THUẬT NÚT GIAO, ĐƯỜNG NHÁNH ĐẦU NỐI VÀO ĐƯỜNG TỈNH**

(Kèm theo Quy định việc cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất danh cho đường bộ và đầu nối đường nhanh vào hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa)

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(2)

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày.....tháng..... năm 201.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THIẾT KẾ KỸ THUẬT NÚT GIAO ĐƯỜNG NHÁNH ĐẦU NỐI VÀO ĐƯỜNG TỈNH

Chấp thuận xây dựng (...3...)

Kính gửi:(4)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về Quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Quyết định số/2012/QĐ-UBND ngày.... tháng năm 2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất danh cho đường bộ và đầu nối đường nhánh vào hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

- (...5...)

(.....2.....) đề nghị được chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đầu nối (...6...).

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ Quyết định cho phép chuẩn bị đầu tư dự án xây dựng đường nhánh của cấp có thẩm quyền (bản sao).

+ Hồ sơ Thiết kế và Phương án tổ chức giao thông của nút giao (có Biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông) do Tổ chức tư vấn được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ lập (bản chính).

- Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

(...2...) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình thiết yếu và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình thiết yếu được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận.

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu VT.

(.....2.....)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị

(1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).

(2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đầu nối (do chủ đầu tư đứng đơn).

(3) Ghi vắn tắt tên công trình, đường tỉnh, địa phương; ví dụ “Chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đầu nối tại Km...../Trái tuyến hoặc phải tuyến/ Tỉnh lộ 5..”.

(4) Tên cơ quan chấp thuận cho phép xây dựng công trình nút giao đầu nối đường nhánh.

(5) Văn bản cho phép chuẩn bị đầu tư hoặc phê duyệt đầu tư công trình thiết yếu của cấp có thẩm quyền.

(6) Ghi rõ, đầy đủ tên đường tỉnh, lý trình, phía bên trái hoặc bên phải./.

PHỤ LỤC III**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH**

(Kèm theo Quy định việc cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất danh cho đường bộ và cầu nổi đường nhánh vào hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa)

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
 (2) **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:...../....., ngày.....tháng..... năm 201.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH
Cấp phép thi công (...3...)

Kính gửi:(4)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Quyết định số .../2012/QĐ-UBND ngày.... tháng.... năm 2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất danh cho đường bộ và cầu nổi đường nhánh vào hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

- Căn cứ (...5.);

(....2....) đề nghị được cấp phép thi công (...6...) tại (...7...). Thời gian thi công bắt đầu từ ngày ...tháng ... năm ... đến hết ngày ...tháng ... năm ...

Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ (...5...) (bản sao có xác nhận của Chủ đầu tư).

+ (...8...) (bản chính).

(...2...) Đối với thi công công trình thiết yếu: Xin cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình thiết yếu được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận.

(...2...) Đối với thi công trên đường bộ đang khai thác: Xin cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, hạn chế ùn tắc giao thông đến mức cao nhất và không gây ô nhiễm môi trường.

(...2...) xin cam kết thi công theo đúng Hồ sơ thiết kế đã được (...9...) phê duyệt và tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...2...) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

-
- Lưu VT.

(.....2.....)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị cấp phép thi công (công trình thiết yếu hoặc thi công trên đường bộ đang khai thác).
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp phép, quốc lộ, địa phương; ví dụ “Cấp phép thi công đường ống cấp nước sinh hoạt trong phạm vi đất danh cho đường bộ của Tỉnh lộ 8, huyện Diên Khánh”.
- (4) Tên cơ quan cấp phép thi công.
- (5) Văn bản chấp thuận xây dựng hoặc chấp thuận thiết kế công trình của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền.
- (6) Ghi đầy đủ tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp phép thi công.
- (7) Ghi đầy rõ lý trình, tên đường, thuộc địa phận huyện nào.
- (8) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt
- (9) Cơ quan phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công./.

PHỤ LỤC IV
MẪU GIẤY PHÉP THI CÔNG

(Kèm theo Quy định việc cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất danh cho đường bộ và đầu nối đường nhánh vào hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa)

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(2) **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:...../....., ngày.....tháng..... năm 201.....

GIẤY PHÉP THI CÔNG

Công trình:.....(3).....

Lý trình:.....

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Quyết định số...../2012/QĐ-UBND ngày tháng năm 2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất danh cho đường bộ và đầu nối đường nhánh vào hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

- Căn cứ văn bản số:...../..... ngày...../...../200...của ...(2) chấp thuận thiết kế công trình (nếu có);

- Căn cứ Đơn đề nghị cấp phép thi công của...(4)... kèm theo cam kết tự di dời và không đòi bồi thường của chủ đầu tư (5) và hồ sơ thiết kế, tổ chức thi công được duyệt.

1. Cấp cho: (4)

- Địa chỉ.....;

2. Được phép thi công công trình:...(3)... trong phạm vi đất danh cho đường bộ từ lý trình Km..... đến Km..... Tỉnh lộ..., theo hồ sơ thiết kế và tổ chức thi công

được duyệt theo Quyết định số:...../..... ngày...../...../200.. của(5)...., gồm các nội dung chính như sau:

- a).....;
- b).....;
- c).....

3. Các yêu cầu đối với đơn vị thi công công trình:

- Mang giấy này đến đơn vị quản lý đường bộ (trực tiếp quản lý tuyến đường) để nhận bàn giao mặt bằng hiện trường; tiến hành thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông theo hồ sơ tổ chức thi công được duyệt và các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn giao thông khi thi công trên đất dành cho đường bộ;

- Sau khi nhận mặt bằng hiện trường, đơn vị thi công phải chịu trách nhiệm về an toàn giao thông, chịu sự kiểm tra, kiểm soát của đơn vị quản lý đường bộ, Thanh tra Sở Giao thông vận tải và cơ quan có thẩm quyền khác;

- Kể từ ngày nhận bàn giao mặt bằng, nếu đơn vị thi công không thực hiện việc tổ chức giao thông, gây mất an toàn giao thông sẽ bị đình chỉ thi công; mọi trách nhiệm liên quan đến tai nạn giao thông và chi phí thiệt hại khác (nếu có) đơn vị thi công tự chịu, ngoài ra còn chịu xử lý theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đền bù thiệt hại công trình đường bộ do lỗi của đơn vị thi công gây ra khi thi công trên đường bộ đang khai thác;

- Khi kết thúc thi công phải bàn giao lại mặt bằng, hiện trường cho đơn vị quản lý đường bộ;

-(các nội dung khác nếu cần thiết).....

4. Thời hạn thi công:

Giấy phép thi công này có thời hạn từ ngày/.../201... đến ngày...../...../201...

Quá thời hạn quy định phải đề nghị cấp gia hạn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Địa phương;
- Thanh tra Sở GTVT(để p/h);
- Công ty CP QL&XDGT KH;
- Lưu VT...

(.....2.....)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi trong mẫu Giấy phép thi công

- (1) Tên cơ quan cấp trên của cơ quan cấp phép thi công.
 - (2) Tên cơ quan cấp phép thi công.
 - (3) Ghi tên dự án, công trình cấp giấy phép thi công.
 - (4) Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép thi công.
 - (5) Chủ đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền (trường hợp chủ đầu tư không đủ năng lực phê duyệt thiết kế).
 - (6) Cam kết tự di dời và không đòi bồi thường của chủ đầu tư công trình thiết yếu, biển quảng cáo, nút giao đầu nổi./.
-

PHỤ LỤC V**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH**

(Kèm theo Quy định việc cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất danh cho đường bộ và đầu nối đường nhánh vào hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa)

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(2)

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày.....tháng..... năm 201.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH**Cấp phép thi công (...3...)**

Kính gửi: (...4...)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày.... tháng.... năm 2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất danh cho đường bộ và đầu nối đường nhánh vào hệ thống đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

- Căn cứ giấy phép thi công số

- Lý do xin gia hạn:

- Thời gian xin gia hạn: Bắt đầu từ ngày .../.../... đến hết ngày .../.../.....

Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ Bản sao giấy phép thi công đã hết hạn;

+ (...5...)

Nơi nhận:

-

- Lưu VT.

(.....2.....)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị cấp phép thi công.
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp phép, quốc lộ, địa phương; ví dụ “Cấp phép thi công đường ống cấp nước sinh hoạt trong phạm vi đất danh cho đường bê của Tỉnh lộ 8, huyện Diên Khánh”.
- (4) Tên cơ quan cấp phép thi công.
- (5) Các tài liệu khác nếu thấy cần thiết.